

PHẦN 7 - TRÍCH NỘI DUNG QUI CHẾ CÔNG TÁC SINH VIÊN

CHƯƠNG II

QUYỀN, NHIỆM VỤ, NHỮNG ĐIỀU SINH VIÊN KHÔNG ĐƯỢC LÀM

Điều 4. Quyền của sinh viên:

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo Quy định hiện hành;

2. Được hưởng các chế độ chính sách theo Quy định của Nhà nước, Nhà trường: miễn, giảm học phí theo Nghị định hiện hành, hỗ trợ chi phí học tập theo Quyết định hiện hành, cấp học bổng, xét khen thưởng...;

3. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng, được cung cấp đầy đủ thông tin, được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu, rèn luyện, bao gồm:

a. Nhà trường cấp một tài khoản thông qua hệ thống thông tin sinh viên để phục vụ trao đổi thông tin trong quá trình học tập;

b. Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, thí nghiệm, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao;

c. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên Việt Nam, Hội liên hiệp Thanh niên Việt Nam; tham gia công tác nghiên cứu khoa học, tham gia các đội sinh viên tự quản, các câu lạc bộ, đội, nhóm; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...;

d. Nội trú Ký túc xá theo đối tượng ưu tiên trong Quy chế tổ chức và hoạt động Ký túc xá;

e. Nghỉ học tạm thời, học trễ tiến độ, vượt tiến độ; học ngành chính, ngành phụ; chuyển trường; nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo Quy định;

f. Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài; học chuyển tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo Quy định của Nhà trường;

g. Khám sức khỏe; chăm sóc sức khỏe tại Phòng y tế của Trường;

h. Trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị với Nhà trường các giải pháp góp phần xây dựng Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên;

4. Sinh viên đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp được Nhà trường cấp Bằng tốt nghiệp, bảng điểm tốt nghiệp toàn khóa; các giấy tờ có liên quan;

5. Sinh viên đã tốt nghiệp được tạo điều kiện tham gia Hội cựu sinh viên của Trường, được thông tin về các chế độ ưu đãi ở các bậc học cao hơn dành cho cựu sinh viên; được giới thiệu các doanh nghiệp mình đang công tác hoặc doanh nghiệp do mình điều hành đóng góp ý kiến, phản hồi về chương trình đào tạo giúp cho Nhà trường ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội; được đăng ký là thành viên Hội khuyến học của Nhà trường.

Điều 5. Nhiệm vụ của sinh viên:

1. Tuyệt đối chấp hành các Quy định của pháp luật; nội qui, Quy định của Nhà trường;

2. Cư xử với mọi người lễ phép, lịch sự, phù hợp với môi trường giáo dục. Tôn trọng giảng viên, cán bộ và nhân viên (*gọi tắt là giảng viên, viên chức*) của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn minh;

3. Sử dụng đúng mục đích, đúng Quy định đối với các trang thiết bị trong giảng đường, phòng học, thư viện, sảnh tự học...; có trách nhiệm bảo quản toàn bộ trang thiết bị học tập tại Trường để các thế hệ sinh viên sau có thể sử dụng tốt; không viết, vẽ, khắc chữ lên tường, cửa, bàn ghế; giữ gìn vệ sinh trong khuôn viên Trường, nơi công cộng...; rác thải phải bỏ vào thùng rác đúng quy định; ra khỏi giảng đường, phòng học, nhà vệ sinh, ký túc xá... tự giác tắt đèn, quạt và các trang thiết bị có sử dụng nguồn điện; luôn luôn phải nhớ và ý thức việc tiết kiệm;

4. Tác phong tuyệt đối nghiêm túc khi đến Trường: đeo thẻ sinh viên; trang phục lịch sự, gọn gàng và phù hợp với môi trường giáo dục; mang giày hoặc dép có quai hậu; thực hiện trang phục truyền thống: *nữ áo dài truyền thống của Trường; nam áo sơ mi trắng, quần sẫm màu, bỏ áo vào quần* ngày

thứ Hai, thứ Năm hàng tuần và các ngày lễ hội của Trường khi có yêu cầu; riêng đối với sinh viên trình độ cao đẳng thực hiện trang phục nghề nghiệp từ thứ Hai đến thứ Sáu; không để tóc, sử dụng trang sức quá khác biệt với số đông;

5. Tuyệt đối không làm việc riêng trong giờ học: ngủ, chơi game, nghe nhạc, coi phim, đọc báo, đọc truyện, nói chuyện, chơi cờ caro, thêu tranh...; sử dụng điện thoại, sử dụng máy vi tính không đúng mục đích, mất trật tự trong giờ học;

6. Thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường;

7. Nộp đầy đủ hồ sơ; nhập thông tin sinh viên, nhân thân chính xác; kịp thời thông báo cho Phòng công tác học sinh - sinh viên khi có sự thay đổi;

8. Đóng học phí, tham gia bảo hiểm y tế, tham gia khám sức khỏe đầy đủ, đúng quy định;

9. Thực hiện đúng các cam kết đã ký: cam kết sử dụng thư viện, cam kết tuân thủ quyền tác giả, xác nhận việc tìm hiểu thông tin “Những điều cần biết khi học tại TDTU”...;

10. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên, giảng viên - viên chức; kịp thời báo cáo với Khoa, Phòng Công tác học sinh – sinh viên khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử; vi phạm nội qui, qui chế khác của sinh viên, giảng viên - viên chức trong Trường; hoặc những hành vi vi phạm pháp luật;

11. Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm của sinh viên nội trú theo Quy chế tổ chức và hoạt động Ký túc xá; các trách nhiệm của sinh viên ngoại trú theo quy định;

12. Nghiêm chỉnh chấp hành Luật nghĩa vụ quân sự: đăng ký tạm hoãn nghĩa vụ quân sự tại địa phương (*đối với sinh viên trong độ tuổi thi hành nghĩa vụ quân sự*); chấp hành lệnh điều động tham gia khóa đào tạo sĩ quan dự bị trong quá trình học tập ở Trường (nếu có lệnh điều động);

13. Sinh viên phải kiểm tra hệ thống thông tin sinh viên (thông báo, email...) hàng ngày để kịp thời nắm bắt các thông tin cần thiết. Sinh viên phải bảo mật tài khoản của mình, không cung cấp cho người khác sử dụng. Sinh viên sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm khi để người khác sử dụng tài khoản của mình hoặc sử dụng tài khoản không đúng mục đích cho việc học;

14. Riêng đối với những sinh viên được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà trường cấp thì phải thực hiện đúng cam kết với Nhà trường.

Điều 6. Những điều sinh viên không được làm:

Các hành vi sinh viên không được làm được quy định cụ thể tại Phụ lục 3. Sinh viên xem thông tin chi tiết trong hệ thống thông tin sinh viên.

CHƯƠNG V

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 16. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện:

1. Đánh giá kết quả rèn luyện được ghi nhận, cập nhật qua hệ thống thông tin sinh viên, đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, chính xác;

2. Quy trình đánh giá chặt chẽ, phối hợp đồng bộ các đơn vị liên quan trong Nhà trường tham gia công tác đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

Điều 17. Nội dung và thang điểm đánh giá kết quả rèn luyện:

a. Việc xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên dựa trên các nội dung:

- Việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp: tối đa 20 điểm;
- Việc tham gia các hoạt động chuyên môn học thuật: tối đa 20 điểm;
- Việc tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; hoạt động phong trào: tối đa 20 điểm;
- Việc tham gia các hoạt động cộng đồng, công tác xã hội, công tác tình nguyện: tối đa 20 điểm;
- Tinh thần tiên phong, gương mẫu: tối đa 20 điểm;
- Điểm thưởng: tối đa 20 điểm.

b. Đối với học kỳ sinh viên tham gia tập sự nghề nghiệp hoặc học kỳ sinh viên tham gia học tập tại nước ngoài (có quyết định của Nhà trường, thời gian học tập từ 02 (hai) tháng trở lên) thì nội dung và thang điểm đánh giá rèn luyện như sau:

- Sinh viên tham gia tập sự nghề nghiệp hoặc tham gia học tập tại nước ngoài tại học kỳ nào thì điểm rèn luyện được tính vào học kỳ đó, cách tính như sau:

+ Việc tuân thủ kỷ luật, nề nếp tại Trường và đơn vị tập sự nghề nghiệp hoặc Trường liên kết: tối đa 20 điểm;

+ Kết quả điểm tập sự nghề nghiệp hoặc kết quả học tập tại nước ngoài: tối đa 80 điểm;

+ Điểm thưởng: tối đa 20 điểm;

c. Nội dung và thang điểm đánh giá rèn luyện đối với sinh viên trình độ đại học thực hiện theo Phụ lục 1. Sinh viên xem thông tin chi tiết trong HTTTSV.

Điều 18. Ghi nhận kết quả đánh giá rèn luyện:

1. Kết quả đánh giá rèn luyện được ghi nhận bằng điểm số đánh giá theo thang điểm quy định tại Phụ lục dành cho sinh viên trình độ đại học, Phụ lục dành cho sinh viên trình độ cao đẳng đính kèm; mức tổng điểm cao nhất là **100** điểm;

2. Trong trường hợp tổng số điểm đạt thấp hơn hoặc đạt mức **100** điểm, tổng điểm của sinh viên sẽ được ghi nhận theo tổng điểm thực tế đạt được;

3. Trong trường hợp tổng số điểm vượt quá **100** điểm, tổng điểm của sinh viên sẽ được ghi nhận ở mức cao nhất trong thang điểm **100** điểm.

Điều 20. Phân loại đánh giá:

1. Kết quả rèn luyện của sinh viên được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu, kém;

2. Phân loại kết quả rèn luyện:

Phân loại	Điểm
Xuất sắc	Từ 90 đến 100 điểm
Tốt	Từ 80 đến 89 điểm
Khá	Từ 65 đến 79 điểm
Trung bình	Từ 50 đến 64 điểm
Yếu	Từ 35 đến 49 điểm
Kém	Dưới 35 điểm

Điều 22. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện:

1. Kết quả đánh giá rèn luyện được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu của Trường theo quy định về lưu trữ hồ sơ, số liệu của Trường và theo quy định của pháp luật;

2. Là tiêu chí: (1) để xét cấp các loại học bổng; (2) xét khen thưởng sinh viên; (3) thực hiện hỗ trợ phần chênh lệch học phí đối với các đối tượng được miễn, giảm học phí theo Nghị định hiện hành; (4) xét kết nạp Đảng và chuyển Đảng; (5) xét bầu chọn cán bộ Lớp - cán bộ Đoàn - Hội; (6) xét sinh viên 5 tốt; (7) xét cử nhân - kỹ sư ưu tú; (8) xét tuyển dụng tại Trường theo quy định hiện hành;

3. Xét điều kiện tập sự nghề nghiệp do Trường Khoa quyết định;

4. Điều kiện xét tốt nghiệp: Điểm trung bình chung toàn khóa phải ≥ 50 điểm;

a. Trường hợp sinh viên không đạt điểm rèn luyện đủ để xét tốt nghiệp: sinh viên phải tham gia bổ sung vào các hoạt động ngoại khóa do Trường, Khoa tổ chức (tối thiểu 03 hoạt động);

b. Kết quả rèn luyện toàn khóa được in vào bảng điểm tốt nghiệp.

c. Kết quả đánh giá rèn luyện năm học xuất sắc sẽ được Nhà trường xem xét khen thưởng.